

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NN

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2024

V/v tập trung chỉ đạo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý, sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện: Bá Thước; Lang Chánh; Ngọc Lặc; Cẩm Thủy; Như Xuân; Như Thanh; Thạch Thành; Thọ Xuân; Nông Cống; Yên Định; Hà Trung;
- Ủy ban nhân dân thị xã Bỉm Sơn;
- Các Công ty nông, lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh¹.

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được các Văn bản: số 11044/STNMT-QLĐĐ ngày 30/11/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện nhiệm vụ Chủ tịch UBND tỉnh giao tại Công văn số 16781/UBND-NN ngày 11/11/2024 và Công văn số 15600/UBND-NN ngày 20/10/2024 (kèm theo Văn bản số 10063/STNMT-QLĐĐ ngày 03/11/2024); số 6708/SNN&PTNT-PTNT ngày 30/11/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quản lý đất đai có nguồn gốc từ các nông, lâm trường trên địa bàn tỉnh; số 4355/UBND-TNMT ngày 28/11/2024 của UBND huyện Hoằng Hóa về việc báo cáo kết quả rà soát, thực hiện các biện pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quản lý đất đai có nguồn gốc từ các nông, lâm trường trên địa bàn huyện; số 4602/UBND-TNMT ngày 29/11/2024 của UBND huyện Thường Xuân và số 5417/UBND-TNMT ngày 29/11/2024 của UBND huyện Triệu Sơn về việc báo cáo kết quả chỉ đạo, tổ chức thực hiện các biện pháp khắc phục tồn tại, hạn chế trong quản lý đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường, các ban quản lý rừng; số 2582/UBND-TN&MT ngày 29/11/2024 của UBND huyện Quan Sơn về việc báo cáo kết quả rà soát đất đai, xác định chính xác vị trí, ranh giới, diện tích, nguồn gốc sử dụng đất từ các nông, lâm trường trên địa bàn huyện; số 542/BC-UBND ngày 03/12/2024 của UBND huyện Thạch Thành về việc kết quả thực hiện các biện pháp khắc phục tồn tại, hạn chế trong quản lý đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường trên địa bàn huyện (có các văn bản gửi kèm).

¹ (1) Công ty TNHH Lam Sơn - Sao Vàng; (2) Công ty cổ phần Phát triển Tân Hà Trung; (3) Công ty TNHH một thành viên Bò sữa Thống Nhất Thanh Hóa; (4) Công ty TNHH hai thành viên Ứng dụng công nghệ cao nông nghiệp và thực phẩm sữa Yên Mỹ; (5) Công ty TNHH hai thành viên Lam Sơn; (6) Công ty TNHH nông nghiệp công nghệ cao Hồ Gươm - Sông Âm; (7) Công ty TNHH một thành viên Cao su Thanh Hóa; (8) Công ty cổ phần Mía đường Nông Công; (9) Công ty Lâm nghiệp Cẩm Ngọc; (10) Công ty Lâm nghiệp Lang Chánh.

Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các đơn vị liên quan tập trung rà soát, nghiên cứu và tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh điều chỉnh hoặc thay thế Quyết định số 3615/QĐ-UBND ngày 05/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo giải quyết tồn tại, hạn chế trong việc quản lý, sử dụng đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường trên địa bàn tỉnh, đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 181 Luật Đất đai năm 2024, Điều 67 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ và thực tế tình hình quản lý, sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh trước ngày 31/12/2024.

b) Chỉ đạo, đôn đốc, phối hợp và tổ chức thực hiện hoàn thành việc rà soát hiện trạng sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp, các ban quản lý rừng đang quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc nông, lâm trường trên địa bàn (xác định cụ thể, chi tiết vị trí, ranh giới quản lý, sử dụng đất; diện tích đất đang sử dụng đúng mục đích; diện tích đất sử dụng không đúng mục đích; diện tích đất không sử dụng; diện tích đất đang giao, giao khoán, khoán trắng, cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư, bị lấn, bị chiếm, đang có tranh chấp).

c) Rà soát, hướng dẫn các công ty nông, lâm nghiệp và UBND cấp huyện lập phương án sử dụng đất; tổ chức thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định tại khoản 4 Điều 68 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ.

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, căn cứ phương án sử dụng đất của công ty nông, lâm nghiệp đã được phê duyệt, rà soát, thẩm định, trình UBND tỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất; ký hợp đồng thuê đất; trình UBND tỉnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho công ty nông, lâm nghiệp.

e) Khẩn trương thực hiện trình tự, thủ tục, hoàn thiện hồ sơ, hoàn thành việc thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định thu hồi diện tích đất đang sử dụng không đúng mục đích; diện tích đất không sử dụng; diện tích đất đang giao, giao khoán, khoán trắng, cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư, bị lấn, bị chiếm, đang có tranh chấp... để bàn giao về cho địa phương quản lý theo quy định của pháp luật.

f) Định kỳ hàng quý (trước ngày 25 của tháng cuối quý) đôn đốc, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, chủ động đầu mối với các Bộ, ban, ngành Trung ương để được hướng dẫn hoàn thiện Phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới các Công ty Lâm nghiệp Cẩm Ngọc, Công ty Lâm nghiệp Lang Chánh; trên cơ sở đó, tham mưu cho UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, làm cơ sở triển khai thực hiện theo quy định.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn, hoàn thành việc rà soát, kiểm tra việc giao khoán đất, giao khoán vườn cây, mặt nước tại các công ty nông, lâm nghiệp để xử lý dứt điểm các trường hợp giao, khoán không đúng quy định (giao khoán không đúng đối tượng, nội dung hợp đồng khoán không còn phù hợp...) theo quy định tại Nghị định số 168/2016/NĐ-CP ngày 27/12/2016 của Chính phủ.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính và các đơn vị liên quan (nếu thấy cần thiết) tiếp tục rà soát, đánh giá hiệu quả sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp khi thực hiện Đề án sắp xếp, đổi mới của các công ty nông, lâm nghiệp, làm cơ sở đánh giá cụ thể tình hình, kết quả đã đạt được, những tồn tại, hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân; những đề xuất, định hướng trong thời gian tới trong quá trình triển khai Đề án (thời gian đánh giá đến hết ngày 31/12/2024); báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện trước ngày 15/02/2025.

d) Phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện hiệu quả các nội dung chỉ đạo tại Mục 1 Văn bản này và các chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh khác có liên quan theo quy định.

3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục đấu nối với các Bộ, ban, ngành ở Trung ương để sớm báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, giải quyết đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 169/TTr-UBND ngày 16/11/2023 về việc cho phép thành lập Công ty TNHH Một thành viên lâm nghiệp Cẩm Ngọc và Công ty TNHH Một thành viên lâm nghiệp Lang Chánh, là doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do UBND tỉnh Thanh Hóa quản lý.

4. Trên cơ sở kết quả rà soát, đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường; giao Sở Tài chính:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, rà soát, tham mưu cho UBND tỉnh xem xét cân đối, bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để tiếp tục thực hiện việc đo đạc bản đồ, lập hồ sơ, cơ sở dữ liệu địa chính về sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp; báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, tổ chức thẩm định dự toán kinh phí thực hiện đo đạc bản đồ, lập hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu địa chính, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

c) Phối hợp thẩm định phương án sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp, các ban quản lý rừng; phương án sử dụng đất của UBND cấp huyện lập và các nhiệm vụ khác liên quan theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã² có đất của công ty nông, lâm nghiệp:

a) Phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan thực hiện các nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh tại Mục 1, Mục 2 Văn bản này theo quy định.

² Bá Thước, Lang Chánh, Ngọc Lặc, Cẩm Thủy, Như Xuân, Như Thanh, Thạch Thành, Thọ Xuân, Nông Cống, Yên Định, Hà Trung và thị xã Bỉm Sơn.

b) Tổ chức quản lý, sử dụng quỹ đất do các công ty nông, lâm nghiệp bàn giao về địa phương phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt; lập phương án sử dụng đất đối với diện tích đất thu hồi theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 181 Luật Đất đai năm 2024 và khoản 4 Điều 68 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt, làm cơ sở triển khai thực hiện theo đúng quy định.

c) Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất đai, trật tự xây dựng trên địa bàn, đặc biệt là quản lý chặt chẽ việc sử dụng đất có nguồn gốc từ các công ty nông, lâm nghiệp; tập trung chỉ đạo các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc, UBND các xã, phường, thị trấn thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng đất của các công ty nông lâm nghiệp; phát hiện kịp thời các hành vi, đối tượng vi phạm (nếu có) để lập hồ sơ xử lý nghiêm theo thẩm quyền và quy định của pháp luật hiện hành.

d) Chủ động, kịp thời nắm bắt thông tin liên quan đến tranh chấp, khiếu nại tố cáo về đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường, để tổ chức tuyên truyền, vận động, giải quyết kịp thời các vụ việc ngay tại cơ sở, không để phát sinh thành điểm nóng.

e) Tiếp tục rà soát, ưu tiên bố trí kinh phí từ nguồn thu tiền sử dụng đất theo Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 19/3/2018 của UBND tỉnh để thực hiện lập phương án sử dụng đất, đo đạc bản đồ, lập hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu địa chính đối với quỹ đất bàn giao về cho UBND cấp huyện quản lý; làm cơ sở xem xét, giải quyết đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số thiếu đất ở, thiếu đất sản xuất theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

6. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền, phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan thực hiện các nội dung nêu trên theo quy định.

7. Đối với các công ty nông, lâm nghiệp:

a) Chấp hành và phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành thực hiện các nội dung nêu trên; đồng thời, căn cứ hồ sơ tài liệu hiện có, hiện trạng sử dụng đất và đề án, phương án về sắp xếp công ty nông, lâm nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt, định hướng sản xuất kinh doanh để thực hiện rà soát, xác định cụ thể vị trí, ranh giới đất đai hiện đang quản lý, sử dụng; diện tích đất đang sử dụng đúng mục đích; diện tích đất sử dụng không đúng mục đích; diện tích đất không sử dụng; diện tích đất đang giao, giao khoán, khoán trắng, cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư, bị lấn, bị chiếm, đang có tranh chấp; làm cơ sở xác định diện tích đất giữ lại và diện tích đất không còn nhu cầu sử dụng bàn giao về địa phương quản lý; báo cáo kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường (kèm theo các hồ sơ, tài liệu có liên quan) trước ngày 10/02/2025.

b) Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ nêu trên, lập phương án sử dụng đất theo quy định tại khoản 1 Điều 181 Luật Đất đai năm 2024 và khoản 2 Điều 68 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024; gửi Sở Tài nguyên và

Môi trường tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt; hoàn thành xong trước 30/4/2025.

c) Rà soát, bố trí đủ nguồn lực, nhân lực, quản lý chặt chẽ diện tích đất được giao, được cho thuê; xử lý dứt điểm và kiên quyết không để xảy ra tình trạng khoán trắng, cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư vi phạm quy định pháp luật đất đai hay để đất bị lấn, bị chiếm, tranh chấp, tự ý xây dựng công trình trái phép trên đất, sử dụng đất không đúng mục đích theo quy định.

8. Đề nghị các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng, các tập thể, cá nhân, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trên địa bàn chấp hành, tổ chức thực hiện hiệu quả việc khắc phục tồn tại, hạn chế trong quản lý đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường trên địa bàn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/cáo);
- UBMTTQ tỉnh Thanh Hóa;
- Công an tỉnh;
- Các Huyện, Thị, Thành ủy (p/hợp chỉ đạo);
- Lưu: VT, NN

(MC510.12.24)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang